

Số: 42/2021/QĐST-HNGĐ

Hải Dương, ngày 01 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v công nhận thuận tình ly hôn**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Phạm Thị Mai Hoa**.

Thư ký phiên họp: Bà **Phạm Thị Minh Hiền** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà **Phạm Thị Quyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 196/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2021 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: theo Quyết định mở phiên họp số 196/2021/QĐMPH-ST ngày 20 tháng 10 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Bà Cao Thị Thu L, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Cụm dân cư số 3, KDC Vũ Xá, phường ThH, thị xã KM, tỉnh Hải Dương.

1. Ông Chen Lin Ch, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Tầng 5, số 1, ngõ 223, đoạn 2, đường AH, ngách 019, ngõ AH, khu TĐ, thành phố TB, Đài Loan.

(Bà L và ông Chen Lin Ch đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn xin ly hôn của bà Cao Thị Thu L, ông Chen Lin Ch và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà L và ông Chen Lin Ch tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, ngày 21/3/2019 cùng đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện KM (nay là thị xã KM), tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì ông Chen Lin Ch quay lại Đài Loan làm ăn và sinh sống còn bà L vẫn tiếp tục ở lại Việt Nam. Do khoảng cách địa lý

cùng với tình hình dịch bệnh khiến bà L và ông Chen Lin Ch không gặp nhau trong một thời gian dài dẫn tới vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn do quan điểm sống trái ngược, vợ chồng có nhiều bất đồng, không tìm được tiếng nói chung. Do vậy, bà L và ông Chen Lin Ch đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đã ly thân nhiều năm nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Bà L và ông Chen Lin Ch không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung, công sức: Bà L và ông Chen Lin Ch xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Bà L tự nguyện chịu cả lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Tại phiên họp, đại diện VKSND tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý đến phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng.

- Về hướng giải quyết: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà L và ông Chen Lin Ch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Bà Cao Thị Thu L và ông Chen Lin Ch yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Bà L hiện đang sinh sống ở Việt Nam, ông Chen Lin Ch hiện đang sinh sống ở Đài Loan nên căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Các văn bản ông Chen Lin Ch gửi về gồm Đơn xin ly hôn; Đơn xin xét xử vắng mặt, giấy ủy quyền toàn bộ giấy tờ này đều có xác nhận của Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc, theo quy định tại Điều 478 Bộ luật tố tụng dân sự nên được công nhận là hợp pháp.

Ông Chen Lin Ch hiện nay sinh sống ở Đài Loan không có điều kiện về Việt Nam nên đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho bà L giao nhận các văn bản tố tụng với Tòa án.

Bà L đồng ý nhận ủy quyền của ông Chen Lin Ch để giao nộp và nhận các tài liệu, giấy tờ, quyết định của tòa án và xác định sẽ có trách nhiệm thông báo và giao lại cho ông Chen Lin Ch các giấy tờ, tài liệu, quyết định của tòa án.

Tại phiên họp bà L và ông Chen Lin Ch vắng mặt nhưng đều đề nghị giải quyết vắng mặt nên Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Bà L và ông Chen Lin Ch tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện KM (nay là thị xã KM), tỉnh Hải Dương vào ngày 21/3/2019 nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì ông Chen Lin Ch quay lại Đài Loan làm ăn và sinh sống còn bà L vẫn tiếp tục ở lại Việt Nam. Do khoảng cách địa lý khiến bà L và ông Chen Lin Ch không gặp nhau trong một thời gian dài dẫn tới vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do quan điểm sống trái ngược, không tìm được tiếng nói chung. Do vậy bà L và ông Chen Lin Ch đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đã ly thân nhiều năm nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Như vậy tình trạng vợ chồng giữa bà L và ông Chen Lin Ch đã trầm trọng, vợ chồng ly thân đã lâu, không ai quan tâm đến ai, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà L và ông Chen Lin Ch là tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3]. Về quan hệ con chung: Bà L và ông Chen Lin Ch không có con chung không yêu cầu nên Tòa án không xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Bà L và ông Chen Lin Ch cùng xác định không có, không yêu cầu nên Tòa án không xét.

[5]. Về lệ phí: Bà L tự nguyện chịu cả lệ phí hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 2 Điều 367, Điều 371, khoản 2 Điều 478 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Cao Thị Thu L và ông Chen Lin Ch.

2. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của bà Cao Thị Thu L về việc chịu cả lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, đối trừ với 300.000đ tiền tạm ứng do bà L đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương theo biên lai số AA/2020/0004256 ngày 12/10/2021 (Bà L đã nộp đủ).

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh HD;
- Cục THADS tỉnh HD;
- UBND thị xã KM, tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu tòa.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Mai Hoa